

**Động thái của nhà nước - dân tộc và triển vọng
quan hệ giữa các nhà nước - dân tộc trong bối cảnh
toàn cầu hóa : Luận văn ThS / Trần Thị Huyền ;
Nghd. : TS. Đỗ Minh Hợp . - H. : ĐHKHXH & NV,
2009 . - 78 tr. + CD-ROM**

1. lý do chọn đề tài

Toàn cầu hóa là một quá trình mang tính khách quan của thời đại, đã, đang và sẽ có ảnh hưởng và tác động không nhỏ đến những lĩnh vực mà nó lướt qua trên thế giới này. Quá trình này đang chi phối vận mệnh không chỉ của mỗi cá nhân, mà của cả quốc gia, dân tộc, châu lục, cho đến toàn thể nhân loại. trong bối cảnh ấy, nhà nước - dân tộc đang có những chuyển biến ra sao, vai trò của nó trong tương lai sẽ như thế nào? Liệu rằng cùng với toàn cầu hóa, nhà nước - dân tộc sẽ dần mất đi địa vị và vai trò vốn có trước kia của mình, nhường chỗ cho những thiết chế mang tính siêu dân tộc, thay thế nhà nước - dân tộc trong quá khứ để giải quyết những vấn đề chung của nhà nước, hay nó vẫn giữ lại vai trò lịch sử trong kỉ nguyên mới và hoàn thành những chức năng mới trong việc giải quyết những vấn đề sống còn do toàn cầu hóa làm nảy sinh? Một cách khái quát có thể nói rằng, nhà nước - dân tộc đang có những biến đổi nhất định và sự biến đổi ấy đang đưa lại những hệ quả tương ứng trong xu hướng quan hệ giữa các nhà nước - dân tộc, giữa các nền văn minh trong kỉ nguyên mới. Nó có thể tạo dựng một mối quan hệ hòa bình, hữu nghị và hợp tác giữa các quốc gia trong tương lai, song có thể cũng không tránh khỏi một kịch bản đen tối khác, đó là các nguy cơ xung đột và chiến tranh. Nguy cơ này không chỉ còn nằm trong dự báo, trong tưởng tượng, mà thực chất đang bộc lộ ra trong hiện thực. Sự xung đột không đơn thuần diễn ra giữa

các quốc gia, mà hơn thế, các cuộc xung đột sắc tộc vẫn diễn ra mạnh mẽ ngay trong nội bộ các dân tộc. Nhưng, vấn đề ở chỗ, ẩn sâu đằng sau những xu hướng nêu trên thực chất là gì? Phải chăng nó có nguồn gốc từ kinh tế, chính trị hay vấn đề tài nguyên mà các học giả đã từng lý giải bao lâu nay. Hay liệu rằng còn có một nguyên nhân khác mà chúng ta chưa thực sự chú ý đến mà tất cả các yếu tố kia chỉ là yếu tố phụ cho những xung đột trong kỉ nguyên này? Sự hoài nghi này hẳn không phải không có cơ sở khi mà trong cuốn sách “Sự đụng độ giữa các nền văn minh” của mình, S.Huntington đã dự báo rằng “sự đụng độ giữa các nền văn minh sẽ trở thành nhân tố chi phối chính trị thế giới, ranh giới giữa các nền văn minh sẽ là chiến tuyến cho tương lai”[39; 3]. Ta chưa vội bàn về tính đúng đắn của dự báo này, nhưng rõ ràng nó khiến chúng ta phải suy ngẫm. Phải chăng văn hóa là một nhân tố to lớn tiềm ẩn nguy cơ xung đột bên cạnh những nguyên nhân khác? Và, liệu rằng chúng ta có thể chờ đợi và hy vọng một giải pháp nào cho vấn đề xung đột hay hòa bình từ chính nhân tố này? Khi nhân tố văn hóa nổi lên như một nhân tố nổi bật trong kỉ nguyên mới, nó có thể là nhân tố gây xung đột song cũng chính nó là nhân tố tích cực thúc đẩy hòa bình. Tuy nhiên, trong bối cảnh toàn cầu hóa đặc biệt toàn cầu hóa văn hóa, văn hóa đang đứng trước nguy cơ mất bản sắc, thậm chí bị đồng hóa bởi những nền văn hóa lớn, những siêu cường về kinh tế và quân sự. Để giải quyết vấn đề trên, vai trò của nhà nước - dân tộc cần phải được tính đến trong việc giữ vững bản sắc văn hóa, tránh mọi nguy cơ đồng hóa, nhất thể hóa về văn hóa. Vì vậy, nghiên cứu động thái của các nhà nước – dân tộc và quan hệ giữa chúng trở nên cần thiết trong bối cảnh mới hiện nay. Do đó, Tôi quyết định chọn đề tài: *Động thái của nhà nước dân tộc và triển vọng quan hệ giữa các nhà nước - dân tộc trong bối cảnh toàn cầu hóa* làm đề tài nghiên cứu của mình.

2. Tình hình nghiên cứu

Dự báo về xu hướng vận động của thế giới – mà hạt nhân là các nhà nước - dân tộc, nhiều nhà khoa học nhận định rằng, thế kỷ XXI tồn tại một xu hướng nổi bật, đó là sự phát triển đơn cực hay đa cực của thế giới với hàng loạt các bài viết và các tác giả như: S.Kortunov, “*Sự hình thành trật tự thế giới mới*”, N.N.Fedotova trong bài “*Liệu có thể có một nền văn hóa thế giới*”; Thêm nữa, Anatoli Utkin trong bài “*Cơ cấu địa- chính trị của thế kỷ XXI*” Đồng thời họ cũng khẳng định rằng cơ sở của tính đơn cực là sức mạnh của Mỹ. Tuy nhiên, bên cạnh luận điểm về sự phát triển đơn cực của thế giới, có rất nhiều người bày tỏ sự lạc quan, tin tưởng của mình vào một phương án khác, khi họ chứng minh xu hướng đơn cực là không thể và không khả thi. Đó là những luận cứ như: sự vươn lên mạnh mẽ của nhiều cường quốc khác trên thế giới đối chọi với Mỹ, Mỹ không thể đơn phương đủ sức giải quyết các vấn đề toàn cầu, Mỹ đang gặp phải sự phản kháng của chính người dân Mỹ, cũng như của các quốc gia khác trên thế giới, v.v.. Tất cả những điều này hạn chế tham vọng bá quyền của Mỹ và dẫn tới kết luận về tính tất yếu của thế giới đa cực. Ta có thể thấy rõ điều này trong bài viết: “*Tính tất yếu của thế giới đa cực*” của Badzanov mặc dù không khẳng định rõ về tính tất yếu của thế giới đa cực, nhưng nhiều nhà khoa học khác cũng không tán đồng với xu hướng mang tính đơn cực đó, thí dụ A.Toffler cho rằng sự công khai xu hướng bá quyền của một quốc gia nào đó sẽ chỉ xuyên tạc thô thiển các sự kiện và thu hẹp đáng kể nhãn quan lịch sử. Nhiều học giả khác như: Dugin, Platonov, Pararin, v.v., cũng bày tỏ quan điểm này khi coi sự hình thành một chính phủ thế giới với sự thống trị của Mỹ là một điều nguy hiểm và không thể chấp nhận được với các nền văn minh khác.

Tuy nhiên, khát vọng bá quyền đó thực sự không phản ánh những chuyển biến thật sự đang diễn ra và các xu hướng mới trong không gian chính trị toàn cầu. Sau một vài thế kỷ giữ địa vị thủ lĩnh, nền văn minh phương Tây không đảm nhận được vai trò thủ lĩnh của mình, thậm chí nó còn làm tăng hồ

ngăn cách giữa các nước giàu và các nước nghèo, đẩy nhân loại đến hai cuộc thế chiến thảm khốc. Nhiều dự báo cho rằng, sự thống trị của nền văn minh phương Tây đang biến mất và ngày càng chuyển dần sang phương Đông, bởi nhiều quốc gia Châu Á đang thực sự trỗi dậy. Trong Các bài viết, như “*Phải chăng Mỹ đang mất ưu thế? Đối mới trong thế giới toàn cầu hóa*” của Adam Segal và “*Sự di chuyển quyền lực toàn cầu đang hình thành. Phải chăng Mỹ đã sẵn sàng*” của James F.Hoge đã góp phần khẳng định nhận định trên của các nhà nghiên cứu nổi tiếng về văn minh là P.Sorokin và A.Toynbee.

Nhiều học giả cũng cho rằng, cùng với toàn cầu hóa, vai trò của nhà nước – dân tộc cũng mất đi, hoặc suy giảm hoặc biến dạng thành những hình thái khác, chủ quyền quốc gia cũng không còn thiêng liêng và bất khả xâm phạm như trước đây, bởi cùng với toàn cầu hóa, các đường biên giới quốc gia trở nên mềm đi và bị đục thủng bởi những dòng lưu thông về vốn, khoa học, công nghệ, nhân công, v.v..

Với xu hướng cho rằng, trong bối cảnh toàn cầu hóa, nhà nước dân tộc thực sự không còn ý nghĩa, nhường chỗ cho những thiết chế toàn cầu, thiết chế “siêu dân tộc” đảm nhiệm vai trò của một chính phủ toàn cầu. Trong bài viết “*Trường hợp chủ quyền chia sẻ*”, Stephen D.Krasner, cho rằng, cần phải có một tổ chức nào đó, có thể là Liên hiệp Quốc, NGO, WTO, WB, v.v.. đứng lên đại diện cho các nhà nước - dân tộc bằng cách mỗi quốc gia đó chia sẻ quyền lực, tự hạn chế quyền lực của mình nhờ tuân thủ theo những quy định chung của tổ chức đó một cách tự nguyện. Chủ quyền chia sẻ giúp cho các thiết chế trở nên dân chủ hơn. Trong bài “*Sự thành lập nhà nước và nhà nước phi dân tộc*”, Joel S.Migdal cho rằng: nhà nước - dân tộc vẫn tồn tại, nhưng không theo đúng nghĩa khởi thủy của nó, nếu trước đây nhà nước gắn liền với vấn đề chủ quyền và chủ quyền là thiêng liêng và bất di bất dịch, thì ngày nay chủ quyền là một khái niệm khó nắm bắt. Điều đó có nghĩa là vai trò của nhà nước thực sự suy giảm trong bối cảnh toàn cầu hóa. Trong khi đó, nhờ đường biên

giới ấy mà cộng đồng mới được khu biệt và được định danh bằng thuật ngữ dân tộc. Đồng thời, xu thế toàn cầu hóa cùng với việc thành lập các thiết chế nhà nước ở phạm vi rộng hơn không đi liền với chủ quyền quốc gia đã được định hình, thí dụ, chủ quyền ở EU là chủ quyền đóng góp và nhà nước không phải là nhà nước - dân tộc mà là nhà nước - phi dân tộc. Trong bài *“Toàn cầu hóa kinh tế và các thiết chế lãnh đạo toàn cầu”* của Keith Griffin cho rằng, toàn cầu hóa đang làm suy yếu ý nghĩa của chủ quyền quốc gia. Trong khi đó, hiện nay, chúng ta đang sở hữu một nền kinh tế toàn cầu, nhưng lại thiếu những thiết chế cần thiết cho một chính thể toàn cầu. Xét về lâu dài, chúng ta không thể chấp nhận hoạt động đơn phương của một quốc gia là bá chủ của tương lai. Do đó, cần bàn đến những thiết chế lãnh đạo toàn cầu.

S. Việc xác định các mô hình dẫn tới những dự báo tương ứng cho vấn đề quan hệ giữa các nhà nước – dân tộc. Tựu chung lại, có hai kịch bản cho vấn đề nêu trên: sự hình thành trật tự thế giới mới có thể đưa các quốc gia đến xu thế hòa bình ổn định. Trong bài viết *“Chiến tranh trong trật tự quốc tế mới”* dựa trên sự tổng thuật 4 cuốn sách của 4 tác giả, Michael Clarke đã đưa ra kết luận rằng, ngày nay thế giới phương Tây đang gặp phải những vấn đề nhất định. Kỉ nguyên hiện đại được đặc trưng bởi chiến tranh và nguy cơ chiến tranh, đó là cuộc tranh giành giữa các quốc gia đủ sức hùng mạnh và giàu có, v.v. Trong bài viết *“Địa lý học mới về xung đột”*, tác giả trên cũng khẳng định rằng, kỉ nguyên của những xung đột, tranh giành tài nguyên vẫn chưa chấm dứt. Các cuộc xung đột xung quanh các nguồn tài nguyên. Các tác giả khác cũng khẳng định không những xung đột ngoài biên giới quốc gia, mà cả nội chiến, xung đột sắc tộc và tôn giáo vẫn đang hàng ngày hàng giờ âm ỉ cháy. Trong bài viết *“Tôn giáo và xung đột sắc tộc – theo lý thuyết”* của James Kurth khẳng định rằng, xung đột sắc tộc là một đặc điểm không thể bác bỏ được trong môi trường chính trị - xã hội hiện nay. Đồng thời ông cũng vạch ra những xung đột và phương thuốc chữa trị cho nó. Trong bài *“Cuộc nội*

chiến giữa các nền văn minh” D.Dragunskij coi đó thực chất là xung đột giữa các hệ giá trị, các hình mẫu thế giới, các bản sắc văn hóa, v.v. cùng với sự xuất hiện của mạng internet toàn cầu, hay gần nhất là dự báo của S. Huntington về sự đụng độ giữa các nền văn minh, trong đó điển hình là 7 nền văn minh lớn trên thế giới, v.v.

Bên cạnh những dự báo về nguy cơ chiến tranh, xung đột, vẫn tồn tại những tư tưởng hết sức lạc quan, tin tưởng vào tương lai tươi sáng của nhân loại sau những màn mây mù bao phủ. Điều này đã được Đại hội đồng Liên Hợp Quốc tuyên bố và lấy năm 2001 là năm đối thoại giữa các nền văn minh, Tổ chức Giáo dục, Khoa học, Văn hóa của Liên Hợp Quốc (UNESCO) cũng đã xác định vấn đề này là mục tiêu chiến lược của thời kỳ 2002 -2007.

Như vậy có thể thấy, cùng với quá trình toàn cầu hóa thế giới đang có những bước chuyển to lớn. Những bước chuyển đó đã và đang được phản ánh ngày một đầy đủ trong các nghiên cứu của các học giả trên thế giới.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

- **Mục đích:** Làm rõ động thái của các nhà nước dân tộc, cũng như triển vọng quan hệ giữa các nhà nước này trong bối cảnh toàn cầu hóa văn hoá

- **Nhiệm vụ:**

- Phân tích những biến đổi của nhà nước dân tộc trong bối cảnh toàn cầu hóa nói chung và toàn cầu hoá văn hóa nói riêng qua đó khẳng định vai trò của nhà nước dân tộc trong việc giữ lại bản sắc văn hóa cho mỗi dân tộc trong bối cảnh toàn cầu hóa văn hóa.

- Khái quát nguy cơ chiến tranh, xung đột và những nhân tố thúc đẩy, cũng như chống lại xu hướng trên trong bối cảnh toàn cầu hóa.

- Nêu rõ triển vọng hòa bình, hợp tác, cũng như những giải pháp cho việc chung sống hòa bình giữa các nền văn hóa, văn minh trong bối cảnh toàn cầu hóa.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp luận

- Cơ sở lý luận: luận văn sử dụng những nguyên lý của chủ nghĩa duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử

- Phương pháp luận: Phân tích, logic – lịch sử, hệ thống – cấu trúc

5. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: các nghiên cứu về động thái của nhà nước - dân tộc và quan hệ quốc tế

- Phạm vi nghiên cứu: nghiên cứu đối tượng trong bối cảnh toàn cầu hóa văn hóa

6. Đóng góp của luận văn

- Góp phần làm rõ những biến đổi của các nhà nước – dân tộc, đặc biệt là vai trò của nhà nước trong việc giải quyết những vấn đề mới nảy sinh do quá trình toàn cầu hóa đem lại, qua đó phân tích triển vọng trong quan hệ của các nhà nước – dân tộc trong bối cảnh toàn cầu hóa văn hóa.

7. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo luận văn gồm hai chương và 4 tiết.

Nội dung

Nhà nước – dân tộc vẫn là hạt nhân địa chính trị trong kỉ nguyên toàn cầu – quan hệ giữa các nhà nước – quan hệ trung tâm trong kỉ nguyên này, gắn liền với bối cảnh toàn cầu hóa.